

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Bản án số 55/2021/DS-ST

Ngày 30/9/2021

V/v “*Tranh chấp về thỏa thuận
sử dụng thẻ tín dụng*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xoa
Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 30/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-DS ngày 06/9/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S. Địa chỉ: Lầu 8, 266 – 268 N, Phường X, Quận X, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thanh D, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thanh H (Theo Quyết định ủy quyền số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020. Ông Hoàng Thanh H ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn N. Địa chỉ: 130A-130-132 B, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- Bị đơn: Ông Hồ C, sinh năm: 1971. Địa chỉ: 168/30 T, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, bản khai và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Nguyễn Văn N trình bày: Ngày 25/7/2016, ông Hồ C có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Hồ C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng đã ký kết dẫn đến khoản nợ thẻ tín

dụng bị nợ quá hạn kéo dài. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông C thanh toán nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Ngày 20/7/2021, ông C đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 5.000.000 đồng. Ông Hồ C còn nợ Ngân hàng tiền nợ và lãi của thẻ tín dụng tính đến ngày 30/9/2021 là 36.859.784 đồng, trong đó: dư nợ 11.146.130đ, lãi quá hạn 25.715.654đ.

Ngân hàng yêu cầu giải quyết buộc ông Hồ C phải trả cho Ngân hàng tiền gốc và lãi của thẻ tín dụng tính đến ngày 30/9/2021 là 36.859.784 đồng và phải trả lãi phát sinh kể từ ngày 01/10/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến Tòa nhiều lần đối với bị đơn là ông Hồ C để cung cấp bản khai và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên ông Hồ C vắng mặt và không có lý do gì về việc vắng mặt nên không có bản khai và hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn ông Hồ C vắng mặt và không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Ngày 25/7/2016, Ngân hàng Thương mại cổ phần S và ông Hồ C có ký kết hợp đồng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), với hạn mức thẻ là 20.000.000đ, mục đích tiêu dùng cá nhân, số thẻ 356480 – 6201, lãi suất thẻ 2,5%/tháng, lãi quá hạn 3,75%/tháng. Vào thời điểm phát hành thẻ cho khách hàng Hồ C thì mức lãi suất cũng như phí rút tiền mặt tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S được áp dụng theo Thông báo số 710/TB-TTT ngày 31/12/2013 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Xét thấy, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng mà các bên đã ký kết phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự nên có hiệu lực đối với các bên đã tham gia giao dịch. Các chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình như: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, tóm tắt sao kê là có cơ sở để xác định ông Hồ C có sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng thanh toán qua tài khoản với Ngân hàng Thương mại cổ phần S, ông C tham gia sử dụng thẻ nhưng không tuân thủ quy định về nghĩa vụ của chủ thẻ, không trả nợ theo đúng kỳ hạn, vi phạm nghĩa vụ theo Giấy đề nghị

cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, việc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán của ông Hồ C là vi phạm nghĩa vụ của bên sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng thanh toán qua tài khoản. Do đó yêu cầu trên của Ngân hàng Thương mại cổ phần S là phù hợp với Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Hồ C phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ và lãi của thẻ tín dụng tính đến 30/9/2021 là 36.859.784 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm năm mươi chín ngàn bảy trăm tám mươi bốn đồng), trong đó: dư nợ 11.146.130đ, lãi quá hạn 25.715.654đ.

Lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 01/10/2021 theo mức lãi suất hai bên đã ký tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng sử dụng thẻ ngày 25/7/2016 cho đến khi ông Hồ C thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP S.

[4] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Hồ C phải chịu theo quy định của pháp luật. Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp là 942.500 đồng theo biên lai thu số 0005496 ngày 02.6.2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 15 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp về thỏa thuận sử dụng thẻ tín dụng" của Ngân hàng Thương mại cổ phần S đối với ông Hồ C.

Xử:

1. Buộc ông Hồ C phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền nợ và lãi của thẻ tín dụng tính đến 30/9/2021 là 36.859.784 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm năm mươi chín ngàn bảy trăm tám mươi bốn đồng), trong đó dư nợ 11.146.130 đồng, lãi quá hạn 25.715.654 đồng. Lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 01/10/2021 theo mức lãi suất hai bên đã ký tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 25/7/2016 cho đến khi ông Hồ C thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Hồ C phải chịu là 1.843.000 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Ngân hàng Thương mại

cổ phần S đã nộp là 942.500 đồng theo biên lai thu số 0005496 ngày 02.6.2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Thảo